

Số: 101 /TCKT-TVM

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp-Vinacomin
- Địa chỉ trụ sở chính: số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.8544252; Fax: 02438 543 164; Email: Congtycptvm@gmail.com
- Vốn điều lệ: 24.000.000.000 VND
- Mã chứng khoán: TVM
- Mô hình Quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
1	23/04/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và nhiệm vụ KH SXKD năm 2024 Điều 2. Thông qua các nội dung sau: 1. Báo cáo Tài chính năm 2023 Công ty (đã được kiểm toán) và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; trong đó có các chỉ tiêu về mức trả cổ tức như sau: - Mức cổ tức năm 2023: 5%; - Mức cổ tức năm 2024: $\geq 3\%$. 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2024. 3. Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên 2024.

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
			Điều 3. Thông qua báo cáo về việc chi trả tiền lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2023 và Kế hoạch năm 2024. Điều 4. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT	21/09/2023	
2	Ông Lê Văn Duẩn	Ủy viên HĐQT	28/04/2016	
3	Ông Lê Việt Phương	Ủy viên HĐQT	01/06/2018	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: Đến ngày 31/06/2024, HĐQT VIMCC đã tổ chức 08 cuộc họp và ban hành 03 nghị quyết, 01 nghị quyết liên tịch, 01 quyết định.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ngô Thế Phiệt	16/16	100%	
2	Lê Văn Duẩn	16/16	100%	
3	Lê Việt Phương	16/16	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề phát sinh đều được Ban Giám đốc báo cáo kịp thời và đưa ra các giải pháp thực hiện.

HĐQT giám sát Ban Giám đốc về việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, các quy chế quy định nội bộ Công ty, Tập đoàn Công nghiệp than Khoáng sản Việt Nam.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không phát sinh

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
1	25/01/2024	01.24/NQ-VIMCC	1. Thông qua Quy chế quản lý cán bộ của Công ty; 2. Thông qua Quy chế quản lý công nợ của Công ty; 3. Thống nhất nội dung Đề án cơ cấu lại Công ty đến năm 2025
2	29/02/2024	02.24/NQ-VIMCC	Thống nhất chủ trương và phương án bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hùng - Thạc sĩ Kỹ thuật khai thác mỏ, Trưởng phòng Kế hoạch giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty
3	26/03/2024	03.24/NQ-VIMCC	1. Thông qua kết quả SXKD năm 2023 và nghe báo cáo kết quả SXKD Quý I năm 2024; 2. Thông qua nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin; 3. Thông qua các Quy chế: (i) Quy chế quản lý khoán chi phí và phân phối tiền lương, thu nhập; (ii) Quy chế công tác Văn thư. 4. Thông qua việc quyết toán Quỹ lương thực hiện năm 2023; 5. Thông qua Công tác cán bộ
4	21/05/2024	197/QĐ-TVM	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin
5	23/5/2024	BB	Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo Xí nghiệp thiết kế than Hòn Gai, Xí nghiệp Thương mại và Dịch vụ tổng hợp báo cáo: Kết quả SXKD năm 2023 và quý I năm 2024; Phương hướng nhiệm vụ quý II, III, IV năm 2024; Báo cáo tài chính quý I và công nợ phải thu, phải trả đến thời điểm tháng 5 năm 2024; Khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị.
6	04/06/2024	BB	Kiểm điểm kết quả SXKD năm 2023, quý I/2024 và công tác quản trị tài chính 5 tháng đầu năm của các xí nghiệp
7	20/06/2024	BB	Kiểm điểm các nội dung liên quan đến KL 478/KL-TVM ngày 04/6/2024 của Chủ tịch

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
			HĐQT tại buổi làm việc với Xí nghiệp Thương mại và Dịch vụ tổng hợp để tháo gỡ khó khăn
8	27/06/2024	01.24/NQLT-ĐU- HĐQT	Tổ chức điều hành các hoạt động Xí nghiệp Thương mại và Dịch vụ tổng hợp (1.Thông qua báo cáo kết quả đối chiếu công nợ nội bộ ngày 25/6/2024 của Tổ đối chiếu công nợ nội bộ; 2.Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra ngày 26/6/2024 của Tổ kiểm tra theo QĐ số 207/QĐ-TVM ngày 04/6/2024; 3.Thông qua Phương án tổ chức hoạt động SXKD, tháo gỡ khó khăn cho Xí nghiệp Thương mại và Dịch vụ tổng hợp; 4.Giao Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện)
9	11/7/2024	BB	1.Phê duyệt chủ trương tổ chức tham quan nghỉ mát năm 2024 2.Thông qua việc cấp bổ sung vốn cho Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Thiết kế Than Hòn Gai 3. Ủy quyền cho Giám đốc Công ty phê duyệt BCKTKT DAĐT hệ thống PCCC toà nhà văn phòng Cơ quan Công ty. 4. Giao Giám đốc Công ty tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung điều chỉnh quy chế, quy định quản lý nội bộ còn thiếu hoặc không phù hợp.
10	09/8/2024	BB	1.Thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch PHDK năm 2024 2. Thông qua xây dựng kế hoạch PHKD năm 2025 3. Thông qua xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030
11	30/9/2024	04.24/NQ-HĐQT	1. Thông qua Công tác cán bộ. 2. Thông qua việc thành lập Tổ công tác để rà soát lại Đề án cơ cấu lại Công ty đến năm 2025.
12	07/10/2024	05.24/NQ-HĐQT	1. Thống nhất nội dung rà soát lại Đề án cơ cấu lại Công ty đến năm 2025; 2. Thông qua việc thanh lý tài sản cố định, vật tư, thiết bị, công cụ, dụng cụ.
13	19/11/2024	06.24/NQ-HĐQT	1. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai;

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
			2. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Thương mại và dịch vụ; 3. Thông qua Quy chế quản lý đầu tư xây dựng.
14	02/12/2024	BB	1. Thông qua các nội dung v/v/ tổ chức đoàn công tác nước ngoài
15	20/12/2024	07.24/NQ-HĐQT	1. Thông qua việc giao lại đầy đủ các quyền hạn và nghĩa vụ cho Giám đốc Xí nghiệp Thương mại và Dịch vụ tổng hợp; 2. Thông qua Quy chế quản lý xuất nhập cảnh đối với cán bộ, công nhân viên Công ty; 3. Thông qua việc ủy quyền ký hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2025.
16	30/12/2024	08.24/NQ-HĐQT	Thông qua phương án hợp nhất một số phòng ban bổ sung vào Đề án cơ cấu lại Công ty theo VB số 377/TVM-HCNS ngày 08/10/2024

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về các thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Minh Thu	Trưởng Ban kiểm soát	28/4/2016	Cử nhân kinh tế
2	Bà Trần Phương Giang	Thành viên BKS	26/4/2021	Cử nhân Kinh tế
3	Ông Nguyễn Minh Hùng	Thành viên BKS	21/9/2023	Thạc sĩ kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Triển khai thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Trần Thị Minh Thu	6/6	100%	
2	Bà Trần Phương Giang	6/6	100 %	
3	Ông Nguyễn Minh Hùng	6/6	100%	

Ngoài các cuộc họp trên, Ban kiểm soát còn thường xuyên lấy ý kiến, tổ chức hội ý để thảo luận, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2024, Ban kiểm soát liên tục tham gia các cuộc họp giao ban, họp sản xuất, họp hội đồng quản trị của Công ty để giám sát sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công việc quản lý điều hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh. Ban kiểm soát thực hiện 08 chương trình kiểm tra, giám sát theo chuyên đề để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành kinh doanh trong công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính. Thường xuyên giám sát Hội đồng quản trị thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và giám sát Ban Giám đốc điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

Ban kiểm soát đề cao trách nhiệm trước cổ đông, thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty quy định. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, thẩm quyền. Giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hay yêu cầu nào của các cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trên cơ sở tiếp tục triển khai cơ chế phối hợp hoạt động, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Công ty và vì lợi ích chung của toàn bộ hệ thống.

Việc phối hợp của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cùng các phòng ban được thực hiện thường xuyên, Ban kiểm soát được cung cấp tài liệu theo đúng yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát. Trên cơ sở kết quả giám sát, Ban kiểm soát đã có đề xuất, kiến nghị tới Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, hoàn thiện hệ thống kiểm soát và đều được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc ghi nhận, triển khai thực hiện.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Lê Văn Duẩn	01/01/1974	Thạc sĩ Khai thác mỏ	Bổ nhiệm: 01/06/2018
2	Ông Nguyễn Việt Hùng	30/03/1981	Thạc sĩ Khai thác mỏ	Bổ nhiệm: 01/03/2024
3	Ông Lê Việt Phương	13/09/1975	Thạc sĩ Khai thác mỏ	Bổ nhiệm: 01/08/2011
4	Ông Đào Ngọc Hiệp	06/07/1979	Thạc sĩ máy và thiết bị mỏ, dầu khí	Bổ nhiệm: 01/09/2018

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Phùng Đức Trường	04/01/1976	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Bổ nhiệm 01/09/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác, hàng năm đều tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo ngắn hạn do Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (*Phụ lục 1 đính kèm báo cáo*)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty: Không phát sinh
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh
4. Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác: Không phát sinh

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

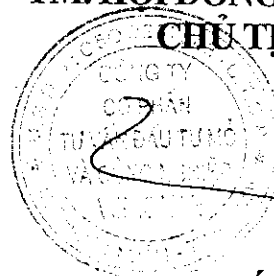
1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*Phụ lục 2 đính kèm báo cáo*).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không phát sinh.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có/.

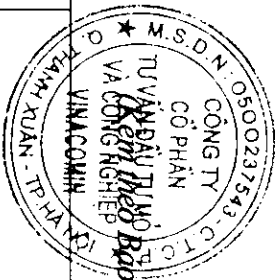
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TCKT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Thế Phiệt



Phụ lục 1

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NĂM 2024

Đã ký, theo Báo cáo số 401/TCKT-VIMCC ngày 23/01/2025 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và công nghệ - Vinacomin)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam		Đại diện phần vốn	5700100256 29/03/2011	Số 3 Dương Đình Nghệ, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	28/06/2006			Công ty mẹ
2	Ngô Thế Phiệt		Chủ tịch HĐQT	040068042404 28/06/2021	Tổ 11, khu 3, P. Hồng Gai, TP Hà Long, Quảng Ninh	21/9/2023			
3	Lê Văn Duẩn		TV HĐQT/ Giám đốc	034074011676 11/04/2021	Phòng 1102 toà A1 Vinhomes Gardenia Hàm Nghi-Cầu Diễn-Nam Từ Liêm	28/4/2016			
4	Lê Việt Phương		TV HĐQT/ Phó Giám đốc	025075002442 16/04/2021	P.2508-V3, khu DTM Home city, tổ 45, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	01/6/2018			
5	Đào Ngọc Hiệp		Phó Giám đốc	001079024136 09/12/2021	Căn hộ A1108-Chung cư The Legend, 109 đường Nguyễn Tuấn, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	01/9/2018			
6	Nguyễn Việt Hùng		Phó giám đốc	022081000071 01/05/2024	Số 19D, ngõ 85 phố Đình Công Thượng, phường Đình Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội	01/03/2024			

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy/NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Phùng Đức Trường		Kế toán trưởng	030076007592 10/07/2021	P3109, TNA Số 47 Nguyễn Tuân, TXT, Thanh Xuân, HN	01/9/2018			
8	Đào Huy Quân		Thư ký, Người quản trị Công ty	001082016496 10/04/2021	Tổ dân phố 1, Cổ Bàn, Đông Mai, Hà Đông, Hà Nội	28/4/2021			
9	Trần Thị Minh Thu	003C08439 2	Trưởng Ban kiểm soát	026177002117 30/03/2023	Phòng 201-II Lương Định Của, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội	28/04/2016			
10	Trần Phương Giang	026C46502 9	TV BKS	001193041910 16/07/2021	Số 18 ngõ 122 Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	28/04/2021			
11	Nguyễn Minh Hùng		TV BKS	038086020982 28/07/2020	Thôn 5, xã Thiệu Văn - TP. Thanh Hóa - tỉnh Thanh Hóa	21/09/2023			

Phụ lục 2

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 404 /TKT-TVM ngày 23/01/2025 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ngô Thế Phiệt		Chủ tịch HĐQT	040068042404 28/06/2021	Tổ 11, khu 3, P.Hồng Gai, TP.Hà Long, Quảng Ninh	0	0	Dại diện phần vốn
1.1	Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam			5700100256 19/03/2021	Số 3 Đường Đinh Nghiê, P. Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	1.224.000	51%	Công ty mẹ
1.2	Trần Thị Lê		Vợ	022172003793 17/005/2021	-tt-	0	0	
1.3	Ngô Thế Phong		Con trai	022099006041 27/03/2023	P.Mính Khai, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội	0	0	
1.4	Ngô An Bình		Con trai	022307011022 28/05/2021	P.Hồng Gai, Hà Long, Quảng Ninh	0	0	
1.5	Ngô Hùng Điền		Bố đẻ	040044005373 28/06/2021	Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An	0	0	
1.6	Tăng Thị Nga		Mẹ đẻ	040145004421 28/06/2021	-tt-	0	0	
1.7	Trần Cảo		Bố vợ	100010364 24/12/2012	P.Hoàng Liệt Q.Hoàng Mai, TP.Hà Nội	0	0	
1.8	Ngô Thế Lam		Em ruột	040071003471 25/04/2021	P. Hà Lãm, Hà Long, Quảng Ninh	0	0	
1.9	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Em dâu	031179008300 25/04/2021	-tt-	0	0	
1.10	Ngô Thế Lữ		Em ruột	040075016291 28/06/2021	Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiến, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Lê Xuân Thương		Em dâu	040180025835 15/12/2021	Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An	0	0	
1.12	Ngô Thế Vinh		Em ruột	040080005033 25/04/2021	P. Yết Kiêu, Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	
1.13	Nguyễn Thị Hồng Thái		Em dâu	042188009889 28/06/2021	P. Yết Kiêu, Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	
3	Lê Văn Duẩn		TV HĐQT/ Giám đốc	034074011676 11/04/2021	Phòng 1102 toà A1 Vinhomes Gardenia Hàm Nghi-Cầu Diễn-Nam Từ Liêm	9060	0,37%	
3.1	Nguyễn Mai Hoa	079C076586	Vợ	022178004427 11/04/2021	-nlt-	3.165	0,13%	
3.2	Lê Bá Kiệt		Con trai	001206025017 08/04/2021	-nlt-	0	0	
3.3	Lê Tuấn Hùng		Con trai	001208058087 05/05/2022	-nlt-	0	0	
3.4	Lương Thị Nhung		Mẹ đẻ	034145001323 25/04/2021	Vũ Thư, Thái Bình	0	0	
3.5	Lê Thị Nhàn		Em ruột	034174000945 27/04/2021	-nlt-	0	0	
3.6	Lê Văn Kiêm		Em ruột	034081006707 22/11/2021	Chung cư An Bình City, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	
3.7	Lê Thị Nhàn		Em ruột	034184001277 10/04/2021	Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	
3.8	Nguyễn Như Ý		Bố vợ	042047000033 14/09/2015	Cầu Diễn-Nam Từ Liêm - Hà Nội	0	0	
3.9	Nguyễn Thị Vời		Mẹ vợ	022148000101 18/04/2021	-nlt-	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Nguyễn Thụy Hà		Chị vợ	022175005209 20/04/2021	Cầu Diễn - Nam Từ Liêm - Hà Nội	0	0	
3.11	Nguyễn Như Hùng		Em vợ	022080001674 17/02/2020	-nlt-	0	0	
4	Lê Việt Phương		TVHQQT/Phó Giám đốc	025075002422 16/04/2021	P.2508-V3, khu ĐTM Home city, tổ 45, phố Trung Kính, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	1.938	0.081%	
4.1	Lê Văn Hồng		Bố đẻ	025046000125 10/7/2021	Phòng 1609 Tòa nhà B10A, khu đô thị Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	
4.2	Lê Thị Xuyên		Mẹ đẻ	025147000100 10/7/2021	-nlt-	0	0	
4.3	Cát Thị Việt		Vợ	025177002999	P.2508-V3, khu ĐTM Home city, tổ 45, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.	0	0	
4.4	Lê Phương Thảo		Con gái	025303000142 16/04/2021	-nlt-	0	0	
4.5	Lê Việt Hưng		Con trai	0012080025498 24/08/2022	-nlt-	0	0	
4.6	Lê Thị Mai Hương	NILQ không cung cấp	Chị gái	NILQ không cung cấp thông tin	Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	
4.7	Lê Việt Hùng	-nlt-	Em trai	NILQ không cung cấp thông tin	Chung cư Viện Chiến Lược, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	
4.8	Nguyễn Thị Nhân		Mẹ vợ	NILQ không cung cấp thông tin	Xã Văn Lang, Huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	0	0	
4.9	Cát Hữu Đức		Anh vợ	NILQ không cung cấp thông tin	-nlt-	0	0	
4.10	Cát Thị Nhất		Chị vợ	NILQ không cung cấp thông tin	Xã Văn Lang, Huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Cát Hữu Tĩnh		Anh vợ	-tr-	Xã Văn Lang, Huyện Hà Hòa, tỉnh Phú Thọ	0	0	
4.12	Cát Hữu Hùng		Anh vợ	-tr-	-tr-	0	0	
5	Đào Ngọc Hiệp		Phó Giám đốc	001079024136 09/12/2021	Căn hộ A1108 - chung cư The Legend, 109 đường Nguyễn Tuấn, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	0	0%	
5.1	Đào Ngọc Liên		Bố	001048003784 21/03/2023	Tổ dân phố số 3, Miếu Nha, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	
5.2	Trần Thị Hiền		Mẹ	001154007713 21/03/2023	-tr-	0	0	
5.3	Lê Minh Hiền		Vợ	001185006724 09/12/2021	Căn hộ A1108 - chung cư The Legend, 109 đường Nguyễn Tuấn, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	0	0	
5.4	Đào Phương Linh		Con	001310004231 04/09/2024	-tr-	0	0	
5.5	Đào Phương Thảo		Con	001312057844 12/9/2024	-tr-	0	0	
5.6	Đào Phương Vy		Con	001312036054 12/9/2024	-tr-	0	0	
5.7	Đào Thị Hồng Hạnh		Chị	001177044636 10/10/2021	Căn hộ 12A02, ĐN1, Chung cư Centerpoint, 27 Lê Văn Lương, P. Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	0	0	
5.8	Đào Ngọc Diệp		Em	001083035576 07/05/2021	Tổ dân phố số 3, Miếu Nha, P. Tây Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	
5.9	Đào Ngọc Dương		Em	001087006038 07/03/2023	Tổ dân phố số 3, Miếu Nha, P. Tây Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.10	Nguyễn Thị Chiến		Mẹ vợ	001154001606 29/04/2021	Số nhà 4, ngách 10, ngõ 565 đường Nguyễn Trãi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, TP. Hà Nội	13.530	0,55%	
5.11	Lê Tự Trọng		Anh vợ	030079010568 19/04/2021	Số nhà 4, ngách 10, ngõ 565 đường Nguyễn Trãi, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0	0	
6	Nguyễn Việt Hùng		Phó giám đốc	022081000071 01/5/2021	Số 19D ngõ 85 Định Công Thượng, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	165	0,068%	
6.1	Nguyễn Việt Hạnh		Bố đẻ	042051000019 01/05/2021	-tt-	0	0	
6.2	Bùi Thị Nham		Mẹ đẻ	034154000388 01/05/2021	-tt-	0	0	
6.3	Nguyễn Thị Hồng Duyên		Vợ	038181016695 01/05/2021	-tt-	0	0	
6.4	Nguyễn Việt Hoàng		Con trai	001208043389 21/03/2023	Số 19D ngõ 85 Định Công Thượng, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	0	
6.5	Nguyễn Thị Kim Ngân		Con gái	Còn nhỏ	-tt-	0	0	
6.6	Nguyễn Thị Mai Yên		Em gái	022182000007 16/08/2022	Phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	
6.7	Nguyễn Văn Hùng		Bố vợ	037056006477 09/05/2021	Phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	0	0	
6.8	Lê Thị Bưởi		Mẹ vợ	037154001944 22/09/2021	-tt-	0	0	
6.9	Nguyễn Thị Quỳnh Dương		Em vợ	038183015122 14/04/2021	Phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội	0	0	
6.10	Nguyễn Thị Tuyết Dung		Em vợ	NILQ không cung cấp thông tin	Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.11	Nguyễn Anh Dũng		Em vợ	038088031988 04/5/2021	Phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	0	0	
7	Phùng Đức Trường		Kế toán trưởng	030076007592 10/07/2021	P3109, TN A Số 47 Nguyễn Tuân, TXT, Thanh Xuân, HN	0	0%	
7.1	Phùng Đức Thủ		Bố đẻ	030047001910	Quan Lộc, Tiên Động, Tứ Kỳ, Hải Dương	0	0	
7.2	Nguyễn Thị Thùy		Mẹ đẻ	030150015156 19/08/2022	Quan Lộc, Tiên Động, Tứ Kỳ, Hải Dương	0	0	
7.3	Đinh Thị Phương Thủy		Vợ	022180009570 09/05/2021	Tổ 28 khu 8, P. Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh	0	0	
7.4	Phùng Nguyệt Minh		Con gái	022308002385 01/06/2022	-n/-	0	0	
7.5	Phùng Gia Bảo		Con trai	Còn nhỏ	-n/-	0	0	
7.6	Phùng Anh Tuấn		Em trai	030078000588 22/12/2022	Ngõ 406, phố Bình Lộc, P. Tân Bình, TP. Hải Dương	0	0	
7.7	Phùng Thị Lan Anh		Em gái	030180001405 06/09/2021	Phòng 406, tập thể vật tư chuyên dụng xăng dầu, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, TP Hà Nội	0	0	
7.8	Đinh Văn Thiết		Bố vợ	022055002362 04/5/2021	Tổ 27, khu 8, Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh	0	0	
7.9	Lã Thị Thủy		Mẹ vợ	022156000561 25/4/2021	-n/-	0	0	
7.10	Đinh Phương Thùy		Chị vợ	022178001877 10/07/2021	Số 20BT1 Bắc Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội	0	0	
8	Đào Huy Quân		Thư ký, Người quản trị Công ty	001082016496 10/04/2021	Tổ dân phố 1, Đồng Mai, Hà Đông, Hà Nội	0	0	
8.1	Ngô Thị Lai		Mẹ đẻ	001148007367 10/04/2021	Đồng Mai, Hà Đông, Hà Nội	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Vợ	001183038498 10/04/2021	Tổ dân phố 1, P.Đồng Mai, Q.Hà Đông, Hà Nội	0	0	
8.3	Đào Huy Chiến		Con trai	001207030606 01/11/2021	-nt-	0	0	
8.4	Đào Phương Anh		Con gái	Còn nhỏ	-nt-	0	0	
8.5	Đào Huy Quang		Anh trai	001076019602	TT ĐHM Mô Địa chất, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	
8.6	Đào Thị Thu		Em gái	001187022112	Phủ Lương, Hà Đông, Hà Nội	0	0	
8.7	Nguyễn Đình Long		Em rể	NLQ không cung cấp thông tin	-nt-	0	0	
8.8	Lê Thị Măng		Mẹ vợ	001155001172 25/09/2014	Tổ 2, Đồng Mai, Hà Đông, Hà Nội	0	0	
8.9	Nguyễn Huy Phương		Anh vợ	NLQ không cung cấp thông tin	-nt-	0	0	
8.10	Nguyễn Việt Long		Em vợ	001087024726	Tổ 2, Đồng Mai, Hà Đông, Hà Nội	0	0	
9	Trần Thị Minh Thu	003C084392	Trưởng Ban kiểm soát	026177002117 30/03/2023	Phòng 201-II Lương Định Của, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội	570	0,024%	
9.1	Trần Quốc Thái	NLQ không cung cấp	Bố đẻ	026051004332 10/7/2021	Phòng 518 Chung cư Capital Garden, 102 Trường Chinh, Đống Đa, TP.Hà Nội	0	0	
9.2	Nguyễn Thị Kim Nhung	-nt-	Mẹ đẻ	026155006663 10/7/2021	-nt-	0	0	
9.3	Trần Hoàng Tùng	-nt-	Em ruột	026079012647 10/7/2021	-nt-	0	0	
9.4	Phạm Trường Dân	-nt-	Chồng	022078003578 06/1/2021	Phòng 201-II Lương Định Của, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội	0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.5	Phạm Minh Quân		Con trai	001207028226 22/11/2021	-nt-	0	0	
9.6	Phạm Ngọc Nhi		Con gái	Còn nhỏ	-nt-	0	0	
9.7	Phạm Quốc Thái		Bố chồng	NLQ không cung cấp	Phòng 402- K7, Khu đô thị Việt Hưng, Hà Nội	0	0	
9.8	Bùi Thị Hào		Mẹ chồng	NLQ không cung cấp	-nt-	0	0	
9.9	Phạm Quốc Việt		Em chồng	NLQ không cung cấp	Phòng 414, Chung cư Capital Garden, 102 Trường Chinh, Q.Đống Đa, Hà Nội	0	0	
10	Trần Phương Giang	026C465029	Thành viên Ban kiểm soát	001193041910 16/07/2021	Số 18 ngõ 122 Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
10.1	Trần Tiến Quảng		Bố đẻ	022058001310 23/8/2022	C4,5 nhà 52 Đoàn Thị Điểm, Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	0	0	
10.2	Trần Xuân Phương		Mẹ đẻ	001166012663 10/7/2021	C4,5 nhà 52 Đoàn Thị Điểm, Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	0	0	
10.3	Nguyễn Duy Khánh		Chồng	001093016710 27/03/2024	Số 18 ngõ 122 Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
10.4	Nguyễn Khánh Nhi		Con gái	Còn nhỏ	Số 18 ngõ 122 Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
10.5	Nguyễn Minh Anh		Con gái	Còn nhỏ	-nt-	0	0	
10.6	Trần Tiên Linh		Em gái	001194041881 10/7/2021	C4,5 nhà 52 Đoàn Thị Điểm, Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	0	0	
10.7	Nguyễn Duy Hưng		Bố chồng	001054010277 18/12/2021		0	0	Đã mất

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CCCD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Nguyễn Minh Hùng		Thành viên BKS	038086020982 28/07/2020	Thôn 5, xã Thiệu Văn - TP. Thanh Hóa - tỉnh Thanh Hóa	0	0	
11.1	Nguyễn Minh Ngọc		Bố đẻ	038051001762 20/08/2021	-tt-	0	0	
11.2	Lê Thị Hạnh		Mẹ đẻ	038153018293 06/09/2021	-tt-	0	0	
11.3	Nguyễn Kim Cúc		Vợ	020185003409 02/05/2021	Phòng 12A01, Chung cư OTIC2 Vigracera, Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	
11.4	Nguyễn Minh Huy		Con đẻ	Còn nhỏ	-tt-	0	0	
11.5	Nguyễn Hà My		Con đẻ	Còn nhỏ	-tt-	0	0	
11.6	Nguyễn Thị Hà		Chị ruột	038177011523 15/03/2021	TDP Số 1, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	
11.7	Nguyễn Thị Hồng		Chị ruột	038179004232 20/08/2021	Thôn 1, Thiệu Trung, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	0	0	
11.8	Nguyễn Thị Hiền		Chị ruột	038181033880 15/08/2021	Khu phố Cao Sơn, Thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa	0	0	
11.9	Trịnh Thủy Kiều		Mẹ vợ	080891386 25/06/2012	Khu Bàn Kho, Thị trấn Lộc Bình, Lộc Bình, Lạng Sơn	0	0	
11.10	Nguyễn Thu Hằng		Chị vợ	020178009734 05/04/2022	Khu nhà thờ, Thị trấn Lộc Bình, Lộc Bình, Lạng Sơn	0	0	
11.11	Nguyễn Thu Hà		Chị vợ	NLQ không cung cấp thông tin	NLQ không cung cấp thông tin	0	0	
11.12	Nguyễn Thu Huyền		Chị vợ	020182000270 10/07/2021	Chung cư bộ KHCHN, Nguyễn Văn Huyền, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	